TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỤC NAM
TỈNH BẮC GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 65/2018/HNGĐ - ST
Ngày: 20 - 7 - 2018
V/v ly hôn giữa anh H chị H1

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa pH1 tòa: Bà Nguyễn Thị Linh.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Nguyễn Thị Hoan.
2. Ông Nguyễn Xuân Chung.
- Thư ký pH1 tòa: Bà Nguyễn Thị Hương.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N *tham gia pH1 toà:*
Ông Dương Văn Quang - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 7 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 138/ 2018/TLST- HNGĐ ngày 11 tháng 4 năm 2018 về việc " ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/2018/QĐXXST-DS ngày 8 tháng 6 năm 2018; Quyết định hoãn pH1 tòa số 47/2018/QĐST-HNGĐ giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Anh Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1976 (có mặt)
Địa chỉ: Thôn An Thịnh, xã S, huyện N, tỉnh Bắc Giang.
- *Bị đơn:* Chị Nguyễn Thị H1, sinh năm 1978 (vắng mặt)
Địa chỉ: Thôn V, xã S, huyện N, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và trong quá trình xét xử, nguyên đơn Nguyễn Ngọc H trình bày:

Về hôn nhân: Anh đăng ký kết hôn với chị Nguyễn Thị H1 tại Uỷ ban nhân dân xã S, huyện N, tỉnh Bắc Giang vào ngày 10-10-1995 (Giấy đăng ký số 09) trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện. Sau ngày cưới vợ chồng về chung sống với nhau ngay tại nhà

anh. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hòa hợp, hạnh phúc, đến năm 2001 thì anh chị phát sinh mâu thuẫn do hai vợ chồng không hợp nhau, hay bất đồng quan điểm sống, cuộc sống chung vợ chồng không hạnh phúc, vợ chồng thường xuyên tranh cãi, gây gổ đánh mắng nhau. Chị H1 đã về nhà mẹ đẻ ở và hiện nay vợ chồng đã sống ly thân, không còn quan tâm tới nhau nữa. Nay anh xét thấy tình cảm vợ chồng giữa anh và chị H1 không còn nên anh xin ly hôn với chị H1.

Về nuôi con chung: vợ chồng có 01 con chung là cháu Nguyễn Thị Uyên, sinh ngày 27-9-1996. Con chung đã trưởng thành có gia đình riêng nên anh không yêu cầu giải quyết về con chung.

Về tài sản riêng, chung; Công nợ chung: anh H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhiều lần đối với chị H1 nhưng chị không đến Tòa án trình bày quan điểm đối với yêu cầu ly hôn của anh H, không cung cấp tài liệu chứng cứ gì. Tại biên bản lấy lời khai của người làm chứng bà Nguyễn Thị Lý là mẹ của chị H1. Bà Lý cho biết từ lúc chị H1 không ở nhà anh H nữa chị H1 đã về ở cùng gia đình tại thôn V, xã Cương, huyện N, tỉnh Bắc Giang. Sau khi nhận thay các văn bản tố tụng của Tòa án gửi cho chị H1 như Thông báo thụ lý, giấy triệu tập; Thông báo pH1 họp kiểm tra việc tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn pH1 tòa, bà đã giao lại cho chị H1 như cam kết với Tòa án. Chị H1 có biết việc chị Lệ có đơn xin ly hôn nhưng vì công việc bận nên không đến Tòa giải quyết được. Nguyên nhân vợ chồng anh H chị H mâu thuẫn cụ thể do vợ chồng anh chị ấy xa cách nên tình cảm rạn nứt không còn quan tâm yêu thương nhau nữa hiện nay sống ly thân, cắt đứt mọi quan hệ về mặt tình cảm và kinh tế.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N tham gia pH1 tòa xét xử sơ thẩm, phát biểu ý kiến: Quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến trước khi mở phiên toà Thẩm phán và Thư ký Toà án tuân theo đúng trình tự tố tụng. Tại phiên toà Hội đồng xét xử thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về phía các đương sự, nguyên đơn thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật. Bị đơn không chấp hành đúng quy định pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 227; Điều 228; Điều 147; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/UBTVQH ngày 30/12/2016:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Ngọc H được ly hôn với chị Nguyễn Thị H1.

Ngoài ra còn đề xuất về án phí và quyền kháng cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm vấn công khai tại phiên toà. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] ***Về tố tụng:*** Tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho bị đơn chị H1, nhưng tại pH1 tòa chị H1 vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227; Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] ***Về hôn nhân*****:** Hôn nhân của anh Nguyễn Ngọc H và chị Nguyễn Thị H1 là hôn nhân hợp pháp. Sau một thời gian chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do không hợp nhau, hay bất đồng quan điểm sống. Hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài. Hiện nay hai bên đã sống ly thân. Nay anh H xác định tình cảm vợ chồng không còn. Do vậy căn cứ vào Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình xử cho anh H được ly hôn với chị H1.

[3] ***Về nuôi con chung*****;** Tài sản riêng, chung; Công nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] ***Về án phí:*** anh Nguyễn Ngọc H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016.

[5] ***Về quyền kháng cáo:*** Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Điều 51, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 227; Điều 228; Điều 147; Điều 271; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho ly hôn giữa anh Nguyễn Ngọc H và chị Nguyễn Thị H1.

2. Về án phí**:** anh Nguyễn Ngọc H phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận anh H đã nộp đủ số tiền 300.000đ tại biên lai thu số AA/2017/0003097 ngày 09/4/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện N, tỉnh Bắc Giang.

Đương sự có mặt tại pH1 tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ được tống đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện N;
- Chi cục THADS huyện LN;
- UBND xã S;
- Các đương sự;
- Lưu: VP và hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PH1 TÒA

Nguyễn Thị Linh

THÀNH VIÊN HĐXX **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PH1 TÒA**

Nguyễn Thị Hoan Nguyễn Xuân Chung **Nguyễn Thị Linh**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện N;
- Chi cục THADS huyện LN;
- UBND xã S;
- Các đương sự;
- Lưu: VP và hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PH1 TÒA

Nguyễn Thị Linh

THÀNH VIÊN HĐXX **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PH1 TÒA**

Nguyễn Thị Hoan Nguyễn Xuân Chung ***Nguyễn Thị Linh***

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện N;
- Chi cục THADS huyện LN;
- UBND xã Đông Hưng;
- Các đương sự;
- Lưu: VP và hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PH1 TÒA

Nguyễn Thị Linh